

BẢO HIỂM MẤT BÓP VÍ

(áp dụng từ ngày 08/03/2023 đến 07/03/2024)

Số tiền bảo hiểm/ Mức trách nhiệm

- Giới hạn cho một lần: 6.000.000 VND/ Thẻ/ vụ tổn thất; và
- Giới hạn gộp tổng cộng trong một năm: 20.000.000 VND/ thẻ/ năm.

(*): Quy tắc bảo hiểm du lịch toàn cầu áp dụng kèm theo.

QUY TẮC BẢO HIỂM MẤT BÓP VÍ

Điều 1. CÁC ĐỊNH NGHĨA

1. **“Bảo Việt”**: là Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt và các đơn vị thành viên trực thuộc, là bên cung cấp loại hình bảo hiểm này.
2. **“OCB”**: Là Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Phương Đông, bao gồm: Hội sở, Chi nhánh, Phòng giao dịch và các Trung tâm trực thuộc, là ngân hàng phát hành Thẻ.
3. **“Mất”** hoặc **“mất cắp”**: là bị mất một cách không cố ý hoặc bị một bên thứ ba lấy cắp mà không có sự trợ giúp, đồng ý hoặc hợp tác của Chủ thẻ.
4. **“Cướp”**: là hành động chiếm đoạt bất hợp pháp tiền hoặc tài sản mà Chủ thẻ quản lý trông coi, được thực hiện bởi bên thứ ba làm hại hoặc đe dọa gây ra thương tích thân thể đối với chủ thẻ bằng hành động bất hợp pháp hoặc sử dụng bạo lực. Cướp bao gồm cả cướp giật.
5. **“Trộm”**: là việc lấy đi tài sản của Chủ thẻ bằng cách dùng vũ lực hoặc bạo lực bởi một người hay nhiều người đột nhập trái phép vào nơi cư trú của Chủ thẻ và có dấu hiệu rõ ràng của việc đột nhập.
6. **“Giấy tờ cá nhân”**: là giấy tờ chứng minh nhân thân do quốc gia, thành phố hoặc tỉnh có thẩm quyền cấp cho Chủ thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn đối với chứng minh nhân dân, căn cước công dân, bằng lái xe và hộ chiếu.
7. **“Chi phí thay thế”**: là chi phí để thay thế một vật với giá hiện tại
8. **“Thiệt hại tài sản”**: là những hư hại về mặt vật lý, phát hủy hoặc mất chức năng sử dụng của những tài sản hữu hình.
9. **“Chủ Thẻ”** hay **“Người được bảo hiểm”**: là cá nhân sở hữu thẻ do Ngân hàng phát hành, được liệt kê trong danh sách những người được bảo hiểm do Ngân hàng cung cấp và được Bảo Việt xác nhận vào từng thời điểm, có thẻ còn hạn mức tín dụng còn hiệu lực hoặc trong điều kiện minh bạch, không nằm trong tình trạng vi phạm, bị thu hồi hoặc tạm hoãn. Chủ thẻ không giới hạn số thẻ sở hữu.
10. **“Người thân”**: nghĩa là vợ hoặc chồng hợp pháp của Chủ thẻ, cha mẹ kế, cha mẹ vợ/ chồng, ông bà ngoại/ nội, con, con riêng của vợ hoặc chồng, con nuôi hợp pháp, cháu ngoại/ nội, anh, anh rể, chị, chị dâu, con rể, con dâu, chú, dì, cháu gái, cháu trai, và anh em họ đầu tiên là con của anh chị em ruột của bố mẹ và phải là những người cư trú thường xuyên trong gia đình của Chủ thẻ.
11. **“Thẻ Ngân hàng** (hay gọi tắt là Thẻ)”: Là Thẻ do OCB phát hành, bao gồm một/các sản phẩm sau:
 - a. Thẻ OCB Mastercard Doctor Platinum
 - b. Thẻ OCB Bamboo Airways Mastercard Platinum

- c. Thẻ OCB Installment Mastercard Platinum
- d. Thẻ OCB Mastercard Priority Banking
- e. Thẻ OCB Mastercard Passport Platinum
- f. Thẻ OCB JCB Platinum
- g. Thẻ OCB TTC Hospitality Platinum Mastercard
- h. Thẻ OCB Jetstar Platinum Mastercard
- i. Thẻ OCB iGen Mastercard Platinum
- j. OCB JCB Gold
- k. OCB Mastercard Gold
- l. OCB Mastercard Lifestyle
- m. OCB Mastercard Passport

Điều 2. ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CÁC QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Trên cơ sở quy tắc bảo hiểm, các quyền lợi được cung cấp theo Đơn bảo hiểm này chỉ có hiệu lực khi và nếu:

1. Chủ thẻ là công dân Việt Nam và/hoặc người nước ngoài đang cư trú/nhập cảnh hợp pháp tại Việt Nam;
2. Chủ thẻ có độ tuổi từ 18 đến 65 tuổi;

Điều 3. ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CÁC QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Các quyền lợi bảo hiểm theo quy định này chỉ có hiệu lực khi Người được bảo hiểm đang sử dụng các loại thẻ của OCB như đã nêu ở Điều 1 bao gồm thẻ mới phát hành (thẻ của các thành viên mới tham gia trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm), thẻ tái tục (thẻ đang sử dụng thỏa mãn điều kiện được tái tục trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm) và thẻ hiện hữu (thẻ đang sử dụng được bảo hiểm đến kỳ tính phí thường niên mới hoặc đến tháng hết hiệu lực của thẻ và có ít nhất phát sinh 01 giao dịch thành công trước ngày thẻ gia hạn hoặc đến kỳ tính phí thường niên và trong thời hạn bảo hiểm).

Điều 4. PHẠM VI BẢO HIỂM

Bảo Việt sẽ bồi thường cho Chủ thẻ những khoản chi phí sau khi bóp/ ví của Chủ thẻ bị mất hoặc mất cắp:

1. Các chi phí thay thế ví/ bóp bị mất hoặc mất cắp (bao gồm các giấy tờ cá nhân và thẻ thanh toán trong ví đó)
2. Chi phí nộp đơn để xin lại các giấy tờ cá nhân và/ hoặc thẻ thanh toán mới.

Điều 5. PHẠM VI ĐỊA LÝ VÀ LUẬT ÁP DỤNG

1. **Phạm vi địa lý:** Toàn thế giới (Loại trừ: Nga, Belarus và các quốc gia tại nước ngoài trong danh sách các nước bị Mỹ cấm vận hiện hành và phát sinh trong thời hạn bảo hiểm).
2. **Luật áp dụng:** Trong mọi trường hợp, pháp luật Việt Nam được áp dụng xem xét, giải quyết.

Điều 6. CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

Bảo Việt sẽ không bảo hiểm cho các trường hợp sau đây:

1. Tồn thất xảy ra ngoài thời hạn bảo hiểm;
2. Tồn thất do hoặc liên quan đến nghề nghiệp kinh doanh bao gồm công việc hoặc ngành nghề của Chủ thẻ;
3. Tồn thất do các hành động bất hợp pháp của Chủ thẻ;
4. Tồn thất do chủ thẻ cố ý gây ra;
5. Tồn thất do các hành động trực tiếp của người thân, hoặc các hành động mà người thân đã biết hoặc lập kế hoạch.
6. Tồn thất do chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù nước ngoài, chiến sự hoặc các hành động chiến tranh (cho dù chiến tranh có được tuyên bố hay không), chiến tranh dân sự, nổi loạn, cách mạng, khởi nghĩa, bạo động dân sự, nổi dậy, cướp quân đội hoặc chính quyền, luật chiến tranh, khủng bố, nổi loạn hoặc hành động thiết lập chính quyền hợp pháp.
7. Tồn thất do lệnh của chính phủ, chính quyền địa phương, hoặc các cơ quan có thẩm quyền.
8. Tồn thất của những Chủ thẻ không được ngân hàng trả phí bảo hiểm.
9. Tiền, séc, vé vận chuyển, hoặc các món đồ tương tự khác nằm trong ví bị mất hoặc mất cắp ngoài các giấy tờ cá nhân và các thẻ thanh toán của Chủ thẻ;
10. Tồn thất gây ra bởi bất kỳ sự kiện nào ngoài việc mất hoặc mất cắp, như là lửa, nước, hao mòn thông thường, khiếm khuyết do lỗi nhà sản xuất, sâu bọ, côn trùng, lau chùi hoặc sửa chữa, hoặc các sự cố tương tự;
11. Thiệt hại bất ngờ khác ngoài phạm vi mất hoặc mất cắp đối với ví của Chủ thẻ và các vật bên trong;
12. Các chi phí bị lạm dụng/ bị tính trái phép trên thẻ thanh toán bị mất hoặc mất cắp.
13. Bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc trộm cắp thông tin cá nhân phát sinh từ các giấy tờ cá nhân hoặc thẻ thanh toán của chủ thẻ bị mất hoặc bị mất cắp.

Điều 7. HIỆU LỰC BẢO HIỂM

1. Thẻ hết hạn sử dụng mà chủ thẻ không đóng phí thường niên trong thời gian quy định của Ngân hàng .
2. Thẻ đã hết hạn Hợp đồng bảo hiểm và không được kê khai trong bảng kê người được bảo hiểm hàng tháng của Ngân hàng trong kỳ tiếp theo (nếu có).
3. Chủ thẻ bị tử vong trong mọi trường hợp.
4. Chủ thẻ chấm dứt sử dụng thẻ.

Trong mọi trường hợp hiệu lực bảo hiểm đương nhiên chấm dứt, Bảo Việt không hoàn trả phí bảo hiểm đã đóng.

Điều 8. THỦ TỤC YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

1. Khi phát sinh sự kiện bảo hiểm, Chủ Thẻ thông báo ngay bằng văn bản cho Bảo Việt theo thông tin đầu mối như sau :

Công ty Bảo Việt Sài Gòn

Địa chỉ: Lầu 1, lầu 2 Tòa nhà Bảo Việt 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: 028 38251500

2. Tối đa trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày thông báo sự việc cho Bảo Việt theo khoản 1 Điều 9, Người yêu cầu bồi thường chuẩn bị và gửi đến Bảo Việt các Hồ sơ bồi thường sau:
 - a. CMND/CCCD của Người được bảo hiểm;
 - b. Bản gốc xác nhận chủ thẻ của Người được bảo hiểm do OCB cung cấp tại thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm;
 - c. Đơn yêu cầu bồi thường đã được kê khai chi tiết;
 - d. Biên bản công an của địa phương xác nhận sự việc xảy ra (Công an khu vực nơi xảy ra mất cắp cấp cho chủ thẻ giấy xác nhận Chủ thẻ trình báo mất/mất cắp bóp/ví). Đối với các trường hợp mất cắp ngoài phạm vi Việt Nam phải có xác nhận của Công an tại nơi bị mất cắp (Police report);
 - e. Hóa đơn phát sinh cho việc thay thế ví, bóp và biên lai/chứng từ thu tiền để làm giấy tờ cá nhân;
 - f. Các chứng từ khác liên quan được Bảo Việt yêu cầu (nếu cần).

Lưu ý: Chủ thẻ phải cung cấp bản gốc biên bản công an của địa phương nơi xảy ra mất ví/bóp xác nhận sự việc xảy ra để Bảo Việt có cơ sở thanh toán bồi thường.

3. Việc xử lý bồi thường cho bất cứ tổn thất nào sẽ được thực hiện trong vòng mười lăm ngày (15) làm việc kể từ khi nhận được các Hồ sơ bồi thường đầy đủ và hợp lệ về tổn thất đó.

4. Trong trường hợp Bảo Việt cần tiến hành điều tra yêu cầu bồi thường theo Hợp đồng này, thời gian điều tra có thể được mở rộng nếu thấy cần thiết, nhưng tổng thời gian không quá chín mươi (90) ngày làm việc kể từ ngày Bảo Việt nhận được đủ các Hồ sơ bồi thường.
5. Thông báo Kết quả bồi thường được Bảo Việt gửi đến Người thụ hưởng (Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm) theo địa chỉ được xác nhận bởi OCB và/hoặc Người yêu cầu bồi thường bảo hiểm. Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này của Bảo Việt, Người thụ hưởng gửi lại cho Bảo Việt văn bản xác nhận về kết quả bồi thường và hình thức nhận thanh toán số tiền bồi thường từ Bảo Việt. Số tiền bồi thường được Bảo Việt thực hiện thanh toán cho Người thụ hưởng trong vòng năm (05) ngày làm việc sau khi nhận được văn bản này.
6. Bảo Việt có quyền khấu trừ một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường từ bất kỳ yêu cầu bồi thường tương ứng với các tổn thất mà Bảo Việt phải gánh chịu do bất kỳ hành vi vi phạm nào của Người được bảo hiểm/Người yêu cầu bồi thường theo Hợp đồng này (không hỗ trợ điều tra vụ việc, gian lận hay kê khai không trung thực...).
7. Việc bồi thường cho bất cứ khoản tiền cộng dồn nào khác chưa được thanh toán tại thời điểm Người được bảo hiểm qua đời sẽ được thanh toán cho Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm. Việc Người thừa kế của Người được bảo hiểm nhận được các khoản tiền bồi thường đó được xem là Bảo Việt đã hoàn thành trách nhiệm.
8. Bảo Việt sẽ chi trả các khoản bồi thường theo Hợp đồng này bằng Đồng Việt Nam, ngay cả nếu các khoản bồi thường đó được (hay có thể được) ghi bằng ngoại tệ khác. Trong trường hợp đó, tỷ giá bán của ngoại tệ đó đối với Đồng Việt Nam do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm chi trả sẽ được áp dụng.

Người được bảo hiểm: Ngày sinh:

Địa chỉ liên lạc: Điện thoại:

Số

CMT/CCCD:.....

.....

Số hợp đồng bảo hiểm:

Thời hạn bảo hiểm: Từ đến:

Địa điểm xảy ra tổn thất:

Tường thuật quá trình xảy ra tổn thất và nguyên nhân:....

.....

.....

Danh mục tài sản tổn thất:

.....

.....

Các công việc đã thực hiện:

.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây của tôi hoàn toàn đúng sự thật và đầy đủ như những gì tôi được biết. Nay xin thông báo để Bảo Việt được biết và giải quyết bồi thường.

Trân trọng cảm ơn.

Gửi kèm:

Ngàytháng.....năm 20....

- Bản xác nhận chủ thẻ của OCB

Người yêu cầu

- **Biên bản công an của địa phương xác nhận sự việc** (Ký ghi rõ họ tên)

- Hóa đơn phát sinh

-